

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2019/DS-PT

Ngày 16-10 - 2019

V/v tranh chấp BTTH về tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Thúy Nga

Các Thẩm phán: 1/ Ông Nguyễn Thành Hữu.

2/ Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Anh Thảo – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Sơn Cươl - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 130/2019/TLPT-DS ngày 05 tháng 9 năm 2019, về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 39/2019/DS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 192/2019/QĐ-PT ngày 11 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lữ Văn A, sinh năm 1954

Địa chỉ: ấp T2, xã K, huyện S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Bị đơn: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp G2, xã K, huyện S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Người làm chứng:

1/ Ông Ngũ Triển P, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: phường A, quận S, thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Anh Trần Phước H, sinh năm 1998. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp G2, xã K, huyện S, tỉnh Sóc Trăng

3/ Anh Phạm Hữu N, sinh năm 1988. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp S, xã BT, huyện S, tỉnh Sóc Trăng.

4/ Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp D, xã KA, huyện S, tỉnh Sóc Trăng.

5/ Anh Lữ Minh P, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp D, xã KA, huyện S, tỉnh Sóc Trăng.

6/ Anh Trần Văn T - Công An viên xã K, huyện S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

7/ Anh Đỗ Văn C - Công An viên xã K, huyện S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3- *Người kháng cáo:* Ông Lữ Văn A là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Theo đơn khởi kiện ngày 01/4/2019 và các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn ông Lữ Văn A trình bày: Vào sáng ngày 28/12/2018 âm lịch, ông có kêu con là Lữ Minh H cùng đi với ba người nhân công chạy vỏ tàu qua vườn bưởi của ông Huỳnh Văn T để lấy giàn đà bằng gỗ và sắt lắp trên ghe để chở bưởi. Đến khoảng 08 giờ sáng, anh H gọi báo cho ông nói ông T giữ vỏ tàu, không cho mang vỏ với giàn đà về và còn đe dọa, ông mới báo Công an xã K. Sau khi Công an xã can thiệp thì hơn 10 giờ các con ông mới lấy được vỏ tàu và giàn đà mang về để chở số bưởi mà ông thu mua đem đi bán lại ở thành phố Hồ Chí Minh.

Ban đầu, ông dự tính 09 giờ ngày 28/12/2018 âm lịch xe sẽ khởi hành đi thành phố Hồ Chí Minh, đến nơi khoảng 13 giờ cùng ngày. Tuy nhiên, do ông T giữ vỏ tàu nên đến 14 giờ mới xuất phát. Do đó, khi đến thành phố Hồ Chí Minh trễ, không thể vào vừa để giao bưởi nên phải để trên xe. Trước đó, ông và vợ trái cây Trang P, ở chợ B thuộc dãy T209, có thỏa thuận ông sẽ giao cho vợ này toàn bộ số bưởi ông thu mua được là 2.780kg vào lúc 14 giờ ngày 28/12/2018 âm lịch, nhưng khi đến nơi thì đã tối, khoảng 19 đến 20 giờ có quá nhiều xe đến trước đồ trước vừa nên xe bưởi của ông không thể vào vừa để giao bưởi. Do vừa đã nhận đầy bưởi của những người khác nên không nhận thêm bưởi ông giao, vì vậy ông phải chở bưởi lên tỉnh Đồng Nai để bán lẻ được 587kg được khoảng 10.000.000 đồng, số bưởi còn lại đến ngày 08/01/2019 âm lịch ông thuê xe đến vừa ở Bạc Liêu bán được 22.193.000 đồng, chi phí cho tiền ghe, tiền xe, tiền công nhân là 16.000.000 đồng. Ông ước tính, nếu xe đến thành phố Hồ Chí Minh kịp giờ và giao cho vợ Trang P thì ông sẽ bán được giá rất cao, nhưng do giao không được nên chỉ bán được tổng cộng là 32.193.000 đồng, trong khi đó, toàn bộ số bưởi ông đã thu mua là 86.840.000 đồng. Như vậy, riêng tiền bưởi ông đã lỗ 54.647.000 đồng. Ngoài ra, ông còn phải chịu thêm tiền xe đi về Đồng Nai và Bạc Liêu, nếu giao cho vợ thì ông chỉ tốn tiền xe 3.600.000 đồng, cộng tiền nhân công, tiền ghe, tổng các khoản là 7.900.000 đồng, nhưng do ông T giữ vỏ tàu làm ông trễ giờ nên

phải thuê xe và nhân công đi hai nơi khác nữa nên chi phí vận chuyển lên tới 16.000.000 đồng, đã phát sinh thêm 8.100.000 đồng.

Nay ông yêu cầu ông T phải bồi thường cho ông 50.000.000 đồng là thiệt hại mà ông T đã gây ra cho ông.

- *Bị đơn ông Huỳnh Văn T trình bày:* Vào ngày 27/12/2018 âm lịch, con ông A là anh Lữ Văn H2 có hái bưởi của ông (do ông và anh Lữ Minh P cũng là con ông A có thỏa thuận mua bán bưởi trước đó) để lại 05 cây kéo dài dùng để cắt bưởi tại chòi vườn bưởi của ông, hôm sau khoảng 09 giờ đến 09 giờ 10 phút, anh Lữ Minh H chạy vô tàu có tải trọng khoảng 05 tấn qua chòi kéo, nhưng do nước cạn nên trước đó bị kẹt ngoài kinh thủy lợi dẫn vào vườn bưởi của ông tại ấp L, xã K, đến nơi ông không cho lấy kéo vì bên ông P chưa hái hết bưởi theo thỏa thuận mua bán giữa hai bên, ông xuống vô tàu và nói anh H kêu anh H2 qua thỏa thuận với ông về việc hái bưởi, sau đó muốn lấy vô tàu đi đâu thì đi. Khoảng 30 phút sau, Công an xã K đến nơi nhưng anh H đã chạy vô đi, công an vẫn chưa giải quyết gì vì khi đến nơi họ thấy anh H đã chạy vô đi nhưng không có mang theo 05 cây kéo.

Việc ông A cho rằng mang vô tàu đến vườn ông lấy giàn đà là không đúng, vì khi đến hái bưởi của ông thì anh H2 không có mang theo giàn đà nào. Ông chỉ giữ vô tàu của ông A khoảng 30 phút. Sự việc này có các anh em của ông chứng kiến. Ông không có gây ra thiệt hại gì cho ông Lữ Văn A nên ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông A.

* Sự việc được Tòa án nhân dân huyện Kế Sách thụ lý, giải quyết. Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 39/2019/DS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2019 đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 229, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1/. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lữ Văn A, về việc yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Văn T bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông với số tiền 50.000.000 đồng.

2/ Về án phí: Ông Lữ Văn A được miễn tiền án phí sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn thông báo quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/8/2019 nguyên đơn ông Lữ Văn A kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của ông, sửa án sơ thẩm theo hướng buộc bị đơn ông Huỳnh Văn T bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông với số tiền 50.000.000 đồng.

* Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện và vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

* Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về tính có căn cứ và hợp pháp của kháng cáo, về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của

những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm. Đồng thời, phát biểu quan điểm về nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Lữ Văn A, áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, ý kiến phát biểu và đề nghị của Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về chủ thể, nội dung và hình thức đơn kháng cáo, thời hạn kháng cáo của nguyên đơn là đúng theo quy định tại Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, nên kháng cáo ngày 20/11/2018 hợp lệ và đúng theo luật định.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn ông Lữ Văn A yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Huỳnh Văn T bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông với số tiền là 50.000.000 đồng, vì ông T giữ vỏ tàu của ông làm ông giao bưởi cho vừa trái cây Trang P ở thành phố Hồ Chí Minh chậm trễ nên vừa này không nhận bưởi, ông đem bưởi bán chỗ khác bị lỗ. Ông Huỳnh Văn T không đồng ý bồi thường cho ông A, vì ông không có gây ra thiệt hại gì cho ông A.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Lữ Văn A:

[3.1] Xét thấy, tại tòa ông A khai ông không có trực tiếp hợp đồng mua bán bưởi với vừa trái cây Trang P ở Thành phố Hồ Chí Minh mà việc mua bán bưởi là do con của ông là ông Lữ Minh P thỏa thuận với chủ vừa trái cây, ông chỉ mua thêm một ít để kiếm lời. Tại tòa ông Lữ Minh P khai ngày 28/12/2018 âm lịch ông có thuê 4-5 xe chở bưởi lên thành phố bán cho vừa Trang P, ngày đó do nước cạn nên có 2 xe bưởi xuất hành lúc 08 giờ tối, 1 xe xuất hành lúc 18 giờ. Lời trình bày này của ông Lữ Minh P là phù hợp với lời trình bày của ông Trần Phước H tại bút lục 25-27 nên việc ông A cho rằng ông Phước H khai không đúng là không có căn cứ chấp nhận. Tại tòa ông A, ông P khai là giữa ông A và ông P không có bà con hay mâu thuẫn gì với ông Phước H.

[3.2] Đối với việc ông A kháng cáo cho rằng tài xế Phạm Hữu N không có chở bưởi cho ông mà là tài xế tên Nh, nhưng ông cũng không chứng minh được là tài xế Hữu N có tham gia chở bưởi cho con ông, trong khi ông Nghị khai xe ông xuất phát lúc 20 giờ là phù hợp với lời khai của ông Lữ Minh P con của ông A, do vậy lý do kháng cáo của ông A không có căn cứ chấp nhận.

[3.3] Đối với lý do ông A kháng cáo cho rằng giá bưởi Tòa án sơ thẩm đưa ra là không chính xác, Lữ Minh P ở trực tiếp tại vừa thành phố báo có báo giá ngày 27/12/2018 tết là từ 40.000đ- 45.000đ, hết ngày 28/12/2018 sụt còn 30.000đ- 35.000đ/kg, ngày 29/12/2019 còn 18.000đ- 20.000đ/kg. Xét thấy, cấp sơ thẩm không đưa ra giá bưởi để giải quyết vụ án mà ghi lại lời trình bày của anh Ngũ

Triển P chứ không dùng làm căn cứ giải quyết vụ án, nên lý do này của ông A là không có căn cứ chấp nhận.

[3.4] Ông T cầm hung khí giữ tài sản (vỏ tàu) của ông gây trễ việc làm ăn và lỗ vốn. Xét thấy, ông T có giữ vỏ tàu của ông A để trao đổi việc để lại 1-2 người cắt bưởi thời gian khoảng 35-40 phút nhưng đây không phải là nguyên nhân chính gây trễ việc giao bưởi cho chủ vừa Trang P ở Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyên nhân chính là do con trai ông A và chủ vừa trái cây không có hợp đồng mua bán rõ ràng, cụ thể về việc mua bán bưởi, nên khi các xe bưởi của ông P - con trai ông A - đến thành phố Hồ Chí Minh thì rút lại 2 xe do chủ vừa đã mua bưởi của các xe khác đầy kho.

Tại bút lục 25-27 ông Nguyễn Phước H khai *“Xe của ông Trần Phước H dự định xuất phát đi thành phố Hồ Chí Minh lúc 12 giờ trưa, nhưng do nước cạn nên vận chuyển bưởi ra xe bị chậm trễ nên lúc xuất phát 18 giờ, trong đó bưởi mua của ông T đã vận chuyển lên xe trước 16 giờ nhưng chưa đủ bưởi (chưa đầy xe) nên chờ 1 ghe khác, nhưng ghe này mắc cạn nên chuyển bưởi ghe này lên xe xong 18 giờ xe mới xuất phát, ghe mắc cạn này không phải bưởi của ông T nhưng không biết ông P, ông A mua bưởi của ai. Xe của ông Phước H đến thành phố lúc 24 giờ nhưng do Ban quản lý chợ B không cho xe vào do chưa tới tài. Đến 6 giờ sáng hôm sau thì xe ông Phước H mới vào được chợ B và cân bưởi bán cho chủ vừa tên P”*.

Do vậy, việc ông A cho rằng nguyên nhân chính do ông T ngăn ghe ông không cho đi khoảng 01 giờ làm trễ việc giao bưởi là không có căn cứ chấp nhận.

[3.5] Từ cơ sở phân tích trên, kháng cáo của nguyên đơn Lữ Văn A là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do bản án sơ thẩm được giữ nguyên nên nguyên đơn phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên do ông A là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148, khoản 6 Điều 313 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Lữ Văn A. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 39/2019/DG-ST ngày 26/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Áp dụng: Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 229, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1/. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lữ Văn A, về việc yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Văn T bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông với số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

2/ Về án phí: Ông Lữ Văn A được miễn tiền án phí sơ thẩm.

3/ Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lữ Văn A được miễn án phí dân sự phúc thẩm và được nhận lại 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu tiền số 0000751 ngày 09/8/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải Thi hành án có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện Kế Sách;
- Chi cục THA.DS huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tăng Thị Thúy Nga